

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 54/2023/HSST

Ngày: 19/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Xuân Hưởng

Ông Đoàn Văn Ngàn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Linh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Ngọc Thạch - Kiểm sát viên.

Ngày 19/6/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2023/TLST - HS ngày 18/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2023/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Đình Đ**(Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 23/7/1974, tại Lào Cai; Nơi cư trú: Tổ 9, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Quang Huỳnh (đã chết) và bà Đỗ Thị Hế; Bị cáo chưa có vợ, con.

Nhân thân: Năm 2013, Phạm Đình Đ bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh- Giáo dục- Lao động xã hội thành phố Lào Cai, Phạm Đình Đ hoàn thành việc cai nghiện ngày 10/6/2014.

Tiền án: Bản án số 126/2019/HSST ngày 27/12/2019 của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bản án số 24/2020/HS-ST ngày 11/5/2020 của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tại bản án này xác định tái phạm. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt của bản án số 126/2019/HSST ngày 27/12/2019 của Toà án nhân dân

thành phố Lào Cai, buộc Phạm Đình Đ phải chấp hành chung cho hai bản án là 03 năm 03 tháng tù.

Ngày 10/12/2022, Phạm Đình Đ đã chấp hành xong hình phạt chính và phần dân sự của hai bản án trên. Đến nay chưa xoá án tích, vì vậy đến lần phạm tội này của Phạm Đình Đ được xác định “tái phạm nguy hiểm”, quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/4/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 08 tháng 4 năm 2023, Phạm Đình Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24U1 - 006.04 đi từ nhà đến khu vực vật liệu cũ thuộc tổ 16, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai, mục đích để tìm mua ma túy Heroine sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi Phạm Đình Đ gặp một người nam giới (không biết tên, tuổi, địa chỉ) đang đứng một mình ở ven đường, Phạm Đình Đ đi đến hỏi: “Có biết chỗ nào lấy trắng không”, người nam giới nói: “Có, anh mua bao nhiêu”. Phạm Đình Đ lấy ra 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng) đưa cho người nam giới, người nam giới này cầm tiền rồi đưa lại cho Phạm Đình Đ 01 (một) túi nilon bên trong có 02 (hai) gói giấy và 05 (năm) gói giấy bạc (bị can biết đều là ma túy Heroine). Sau đó Phạm Đình Đ điều khiển xe mô tô mang túi nilon chứa các gói ma túy vừa mua được về nhà cất giấu vào trong ngăn kéo giữa chiếc tủ gỗ kê phía bên trái cửa ra vào. Khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày Phạm Đình Đ nảy sinh ý định sử dụng ma túy và đi tìm nơi sử dụng. Phạm Đình Đ lấy 02 (hai) gói ma túy Heroine được gói bằng giấy từ trong túi nilon để ở ngăn kéo tủ gỗ ra cho vào một mảnh giấy trắng gói lại và cầm ở trong lòng bàn tay trái, còn 05 (năm) gói ma túy Heroine được gói bằng giấy bạc vẫn ở trong túi nilon đặt lại vị trí trong ngăn kéo giữa chiếc tủ gỗ. Hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày Phạm Đình Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24U1-006.04 dừng đỗ ở ven đường 23/9, tổ 14, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai phối hợp với Công an phường Pom Hán kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Phạm Đình Đ thả gói giấy bên trong có 02 (hai) gói ma túy Heroine đang cầm ở trong lòng bàn tay trái xuống đường. Tổ công tác mời người chứng kiến, Phạm Đình Đ tự nhặt từ dưới đường lên giao nộp cho tổ công tác 01 (một) gói giấy màu trắng, bên trong có 02 (hai) gói giấy, bên trong các gói này đều chứa các cục chất bột khô, màu trắng. Phạm Đình Đ khai nhận đây là các

gói ma túy Heroine của Phạm Đình Đại, mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác dẫn giải Phạm Đình Đức cùng vật chứng, phương tiện về trụ sở Công an phường Pom Hán tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng đúng quy định. Ngoài ra tạm giữ của Phạm Đình Đ01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 24U1 - 006.04; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung.

Tại bản kết luận giám định số 121/KL-GĐMT ngày 12/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 1,62 gam các cục chất bột khô, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroine

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Đình Đkhai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 42/CT - VKS ngày 18/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố bị cáo Phạm Đình Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Đình Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo với mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản để đảm bảo thi hành án, vì vậy không áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2,3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 1,41 (Một phẩy bốn một) gam Heroine còn lại sau giám định; Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Đình Đại: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội ngày 08/4/2023, bị cáo mua của một người nam giới không quen biết tại khu vực tổ 16, phường Pom Hán 1.200.000 đồng ma túy heroine với mục đích để sử dụng, thì bị bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Bản án số 24/2020/HS-ST ngày 11/5/2020 và bản án số 126/2019/HSST ngày 27/12/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, Tổng hợp hình phạt của hai bản án buộc Phạm Đình Đại phải chấp hành chung cho hai bản án là 03 năm 03 tháng tù. Ngày 10/12/2022, Phạm Đình Đại đã chấp hành xong hình phạt chính và phần dân sự của hai bản án trên, đến nay chưa xóa án tích. Vì vậy lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm o khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, người chứng kiến, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo kết luận giám định khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để sử dụng là 1,62 gam heroine.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xét xử bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phạm Đình Đại không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, vì vậy cần phải xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ là Phạm Quang Huỳnh được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì. Vì vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh tại địa phương xác định bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 1,41 (Một phẩy bốn mốt) gam Heroine còn lại sau giám định, đây là vật nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 24U1-006.04, mang tên Nguyễn Thị Thu Hà. Quá trình điều tra đến nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai không xác định được số khung, số máy của chiếc xe mô tô trên và chưa xác minh được chị Nguyễn Thị Thu Hà ở đâu nên cần tiếp tục điều tra, xác minh. Khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với người nam giới đã bán ma túy cho bị cáo Phạm Đình ĐNgày 08/4/2023 tại khu vực vật liệu cũ thuộc tổ 16, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai. Do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu nào khác để chứng minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai không điều tra làm rõ được, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Phạm Đình ĐNgày phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Phạt bị cáo Phạm Đình ĐNgày 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/4/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,16 (không phẩy mười sáu) gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định ở mẫu M1 cùng mảnh giấy màu trắng, các mảnh giấy và bì thư thứ nhất gửi giám định vào một bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong này có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định khi bắt quả tang Phạm Đình ĐNgày 08/4/2023 tại tổ 14 phường Pom Hán, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”

Tịch thu tiêu hủy 1,25 (Một phẩy hai mươi lăm) gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định ở mẫu M2 cùng túi ni lông, các mảnh giấy bạc, các mảnh ni lông và bì thư thứ hai gửi giám định vào một bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong này có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định khi khám xét nơi ở của Phạm Đình ĐNgày 08/4/2023 tại tổ 9 phường Pom Hán, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”; Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng trên thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/6/2023)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí , lệ phí Tòa án : Buộc bị cáo Phạm Đình Đ phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh, TP
- Công an TP Lào Cai
- Sở tư pháp
- Chi cục THADSTP Lào Cai;
- Cơ quan THAHS CATP Lào Cai
- Bị cáo 1;
- Lưu hồ sơ; tập án

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Phạm Thị Thanh Hương